

Số : 10

Ngày 20/3/2017

Bản tin hàng tuần
Ra ngày thứ hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ.
2. Báo cáo tài chính nhà nước phải được công khai bằng một hoặc một số hình thức như phát hành ấn phẩm, niêm yết, đăng trên cổng thông tin điện tử.
3. Phạt tiền đến 30 triệu đồng đối với hành vi mua bán hàng hóa trái phép trên biển.
4. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao.
5. Áp thuế suất nhập khẩu 0% cho 11 nhóm hàng nhập khẩu từ Campuchia.
6. Phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020.
7. Tuyển sinh Đại học hệ tại chức phải thông báo trước ít nhất 03 tháng.

CÓ THỂ BẠN CHƯA BIẾT

Dự thảo Thông tư hướng dẫn tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Cho biết những hành vi tín ngưỡng, tôn giáo nào bị phát luật nghiêm cấm?
2. Xin hỏi, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?
3. Việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng được quy định như thế nào ?
4. Cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo khi đang thi hành công vụ bị xử lý như thế nào

VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH TRA NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 15/3/2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2017/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 213/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ.

Theo đó, hệ thống Thanh tra ngành Khoa học và Công nghệ gồm: Thanh tra Bộ, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra của các Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng (gọi tắt là Chi cục) thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thanh tra Chi cục có bộ phận tham mưu về công tác thanh tra, giúp Chi cục trưởng triển khai các hoạt động thanh tra thuộc thẩm quyền của Chi cục trưởng; tham gia thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất khi được Chi cục trưởng giao và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ khác theo phân công của Chi cục Trưởng.

Về thẩm quyền xử phạt vi phạm của Thanh tra Chi cục trưởng, Nghị định quy định: Chi cục trưởng có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính tương ứng với thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Chánh thanh tra Sở theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2017.

2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NHÀ NƯỚC PHẢI ĐƯỢC CÔNG KHAI BẰNG MỘT HOẶC MỘT SỐ HÌNH THỨC NHƯ PHÁT HÀNH ÁN PHẨM, NIÊM YẾT, ĐĂNG TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Báo cáo tài chính nhà nước phải được công khai bằng một hoặc một số hình thức như phát hành ấn phẩm, niêm yết, đăng trên cổng thông tin điện tử và các hình thức khác theo quy định của pháp luật với thời hạn cụ thể như sau: UBND tỉnh công khai báo cáo tài chính nhà nước tỉnh trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh được báo cáo trước Hội đồng nhân dân tỉnh. Bộ Tài chính công khai Báo cáo tài chính nhà nước toàn quốc trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Báo cáo tài chính nhà nước toàn quốc được báo cáo trước Quốc hội.

Đây là nội dung được quy định tại Nghị định số 25/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ về báo cáo tài chính Nhà nước.

Báo cáo tài chính nhà nước đầu tiên sẽ được lập theo số liệu tài chính năm 2018. Nội dung của báo cáo tình hình tài chính nhà nước phải bao gồm: tài sản Nhà nước; nợ phải trả của Nhà nước; nguồn vốn của Nhà nước. Nội dung báo cáo kết quả hoạt động tài chính của Nhà nước.

Số 10 ngày 20/3/2017 trang 2/10

chính nhà nước phải bao gồm: thu nhập của Nhà nước; chi phí của Nhà nước; kết quả hoạt động tài chính của Nhà nước.

Các đơn vị có nhiệm vụ lập báo cáo tài chính nhà nước và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có nhiệm vụ cung cấp thông tin để lập báo cáo tài chính nhà nước gồm: Bộ Tài chính; Kho bạc Nhà nước các cấp; cơ quan quản lý, thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước các cấp; cơ quan quản lý tài sản, nguồn vốn của Nhà nước các cấp; cơ quan nhà nước, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước; cơ quan, tổ chức quản lý quỹ tài chính ngân sách nhà nước ngoài ngân sách; đơn vị sự nghiệp công lập.

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

3. PHẠT TIỀN ĐẾN 30 TRIỆU ĐỒNG ĐỐI VỚI HÀNH VI MUA BÁN TRÁI PHÉP HÀNG HÓA TRÊN BIỂN

Đây là một trong những nội dung được quy định tại Nghị định số 23/2017/NĐ-CP ngày 13/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Theo đó, hành vi vận chuyển, mua bán, trao đổi, sang mạn hàng hóa không có giấy tờ, không đầy đủ giấy tờ chứng minh tính hợp pháp của hàng hóa hoặc đối với hàng hóa kinh doanh, vận chuyển có điều kiện mà tại

thời điểm kiểm tra, không có hoặc không đầy đủ giấy tờ đi liền, kèm theo để chứng minh tính hợp pháp của hàng hóa đó sẽ bị phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 30 triệu đồng, tùy thuộc giá trị của hàng hóa. Trong đó, phạt tiền từ 3 triệu đồng đến 5 triệu đồng đối với trường hợp hàng hóa có giá trị dưới 10 triệu đồng; phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng đối với trường hợp hàng hóa có giá trị từ 10 triệu đồng đến dưới 20 triệu đồng. Mức phạt tiền có thể lên đến 25 triệu đồng hoặc 30 triệu đồng đối với trường hợp hàng hóa có giá trị trên 100 triệu đồng mà không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Bên cạnh các mức phạt trên, Nghị định còn quy định, tàu ngầm, phương tiện đi ngầm của nước ngoài không treo cờ quốc tịch khi hoạt động trong nội thủy, lãnh hải Việt Nam, trừ trường hợp được phép của Chính phủ Việt Nam hoặc theo thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và chính phủ của quốc gia mà tàu thuyền đó mang cờ quốc tịch sẽ bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2017.

4. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BỘ NGOẠI GIAO

Nghị định số 26/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao.

Bộ Ngoại giao (Bộ) là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đối ngoại, gồm: công tác ngoại giao, biên giới, lãnh thổ quốc gia, công tác đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, quản lý các cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (sau đây gọi chung là cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài) và hoạt động của các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam; quản lý nhà nước về các dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu tổ chức của Bộ gồm 31 đơn vị, trong đó 25 đơn vị là các tổ chức giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; 06 đơn vị sự nghiệp công lập. Bộ có chức năng, nhiệm vụ: Trình Chính phủ dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hằng năm của Chính phủ và các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; quản lý nhà nước đối với hoạt động đối ngoại của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan và các địa phương; quản lý các hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam theo quy định của pháp luật; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan và các địa phương bảo vệ chủ quyền và lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức và công dân Việt Nam ở nước

Bản tin Tóm tắt văn bản pháp luật mới

ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế; đại diện cho Nhà nước trong quan hệ ngoại giao với các nước, các tổ chức quốc tế liên chính phủ; tiến hành các hoạt động đối ngoại của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra Bộ có nhiệm vụ quản lý nhà nước về nghi lễ đối ngoại và quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, quản lý việc thực hiện quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao và nghi lễ ngoại giao đối với các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với pháp luật Việt Nam, luật pháp và thông lệ quốc tế; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan có liên quan và các địa phương xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách, chương trình, hoạt động ngoại giao kinh tế; thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch và Ban Thư ký của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; làm thường trực Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; bảo hộ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân và pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam và luật pháp quốc tế; giải quyết tranh chấp, đấu tranh bảo vệ biên giới, toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán quốc gia của Việt Nam trên đất liền, vùng trời, các vùng biển, hải đảo và thềm lục địa; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Nhà nước và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và

thành viên của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/3/2017.

5. ÁP THUẾ SUẤT NHẬP KHẨU 0% CHO 11 NHÓM HÀNG HÓA NHẬP KHẨU TỪ CAMPUCHIA

Nghị định số 24/2017/NĐ-CP ngày 14/3/2017 của Chính phủ quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Bản thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia năm 2016 quy định: Các mặt hàng có xuất xứ từ Vương quốc Campuchia nhập khẩu vào Việt Nam được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0%, bao gồm 11 nhóm hàng, trong đó có các mặt hàng gia cầm sống, gồm các loại gà thuộc loài *Gallus domesticus*, vịt, ngan, ngỗng, gà tây và gà lôi; thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ, của gia cầm thuộc nhóm 01.05 tươi, ướp lạnh hoặc đông lạnh; quả thuộc chi cam quýt, tươi hoặc khô; lúa gạo; thịt, các phụ phẩm dạng thịt sau giết mổ hoặc tiết, đã chế biến hoặc bảo quản khác; bánh mì, bánh bột nhào (pastry), bánh nướng, bánh quy và các loại bánh khác, có hoặc không chứa ca cao; bánh thánh, vỏ viên nhộng dùng trong ngành dược, bánh xốp sealing wefer, bánh đa và các sản phẩm tương tự; thuốc lá chưa chế biến, phế liệu lá thuốc lá; xe đạp được thiết kế dành

cho trẻ em; Các loại vải dệt thoi khác từ xơ staple polyeste...

Để được áp dụng mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt 0%, các mặt hàng trên phải có giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá mẫu S (C/O form S) do cơ quan thẩm quyền của Vương quốc Campuchia cấp và thông quan qua 24 cặp cửa khẩu được phép thông quan các mặt hàng theo thỏa thuận Việt Nam-Campuchia năm 2016. Riêng với mặt hàng gạo và lá thuốc lá khô, ngoài các điều kiện trên, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0% chỉ được áp dụng với mặt hàng nhập khẩu trong số lượng hạn ngạch quy định, là 300.000 tấn gạo và 3.000 tấn lá thuốc lá khô trong từng năm 2016, 2017.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 14/3/2017 đến hết 31/12/2017.

6. PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐỌC TRONG CỘNG ĐỒNG ĐẾN NĂM 2020

Ngày 15/3/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 329/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc (xuất bản phẩm in và điện tử) trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên và chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cải thiện môi trường đọc; góp phần

nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

Theo đó, phần đầu đến năm 2020: 80% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học; 20-25% người dân ở khu vực nông thôn, 15-20% người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, cơ quan xuất bản và phát hành.

Về nâng cao kiến thức, kỹ năng đọc, phần đầu 40-50% người dân có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời; 85% người sử dụng thư viện (đối với học sinh, sinh viên là 90%) có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng

thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, nghiên cứu và giải trí. Về tăng cường hoạt động thư viện, xuất bản, phần đầu đạt mức hưởng thụ bình quân sách là 05 bản/người dân và đạt 01 bản sách/người dân trong hệ thống thư viện công cộng; mỗi người dân đạt trung bình đọc 04 cuốn sách/năm và phần đầu số lượt người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 300.000.000 lượt/năm; 100% cơ sở giáo dục ở các bậc, cấp học có thư viện với vốn tài liệu phù hợp.

Định hướng đến năm 2030, người dân có thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại nơi sinh sống, học tập, công tác. Các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc được duy trì và củng cố. Môi trường đọc tiếp tục được cải thiện. Hoạt động thư viện, xuất bản có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân (bao gồm cả xuất bản phẩm in và điện tử).

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/3/2017.

VĂN BẢN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

7. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC HỆ TẠO CHỨC PHẢI THÔNG BÁO TRƯỚC ÍT NHẤT 03 THÁNG

Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học quy định: các trường đại học quốc gia,

đại học vùng, học viện, trường đại học muốn đào tạo trình độ đại học hệ vừa học vừa làm đối với những ngành đã có quyết định cho phép mở ngành đào tạo hệ chính quy trình độ đại học và đã tổ chức đào tạo theo tín chỉ phải công bố công khai thông báo tuyển sinh vừa học vừa làm chậm nhất 03 tháng trước ngày tuyển sinh; trong đó

nêu rõ phương thức, chỉ tiêu, thời điểm và địa điểm tổ chức tuyển sinh. Đồng thời, các trường cần phải xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo vừa làm vừa học; có đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo yêu cầu thực hiện đồng thời các chương trình đào tạo chính quy và các chương trình đào tạo vừa làm, vừa học; phải ban hành Quy chế tuyển sinh vừa làm vừa học, Quy chế đào tạo vừa làm vừa học trình độ đại học của cơ sở đào tạo.

Phương thức tuyển sinh vừa làm vừa học gồm: thi tuyển, xét tuyển hoặc kết hợp giữa thi tuyển và xét tuyển. Cơ sở đào tạo quyết định phương thức tuyển sinh và chịu trách nhiệm về công tác tuyển sinh vừa làm vừa học.

Đối tượng tham gia tuyển sinh vừa làm vừa học được thực hiện theo

quy định của quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy hiện hành. Đào tạo vừa làm vừa học được tổ chức và quản lý theo tín chỉ. Người học vừa làm vừa học có thể học và thi để tích lũy một số tín chỉ cùng với hệ đào tạo chính quy.

Định kỳ vào tháng 12 hàng năm, thủ trưởng cơ sở đào tạo có trách nhiệm báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác đào tạo vừa học vừa làm của năm đó, bao gồm số liệu thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo từng ngành đào tạo; số người học hiện có và số dự kiến tốt nghiệp năm sau; dự kiến số lần tuyển sinh, thời điểm tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh theo ngành đào tạo cho năm sau.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2017.

DỰ THẢO THÔNG TƯ HƯỚNG DẪN TƯ VẤN, HỖ TRỢ TRẺ EM CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN PHÙ HỢP VỚI ĐỘ TUỔI

Bộ Y tế đã hoàn thành dự thảo Thông tư quy định về việc hướng dẫn tư vấn, hỗ trợ trẻ em chăm sóc sức khỏe sinh sản phù hợp với độ tuổi và tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Theo đó, tùy theo độ tuổi và tình trạng sức khỏe, trẻ và người giám hộ (trong trường hợp cần thiết) sẽ được tư vấn về sự thay đổi thể chất,

tâm sinh lý theo độ tuổi; dinh dưỡng, tiêm chủng; về kinh nguyệt (đối với trẻ gái) và xuất tinh (đối với trẻ nam); tư vấn về phòng tránh các bệnh phụ khoa, nam khoa; về phòng tránh mang thai ngoài ý muốn; về phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; về phòng chống xâm hại tình dục và tư vấn về các kỹ năng sống như kỹ năng thương thuyết, kỹ năng từ chối, kỹ năng xác định giá trị bản thân.

Đồng thời, trong trường hợp cần thiết, cán bộ y tế sẽ tư vấn cho trẻ em và người giám hộ về mục đích, ý nghĩa và quy trình thăm khám. Trong quá trình thăm khám, cán bộ y tế hỏi, khám lâm sàng và cận lâm sàng theo Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản để phát hiện sớm các bất thường, các nguy cơ về sức khỏe sinh sản.

Cơ sở cung cấp dịch vụ thân thiện với trẻ em trong các cơ sở y tế hiện hành cần có vị trí thuận tiện đối với trẻ em và vị thành niên; có sơ đồ, biển chỉ dẫn rõ ràng; dành đủ diện tích cho hoạt động tư vấn và đảm bảo tính riêng tư kín đáo; giờ mở cửa thuận tiện với trẻ em; môi trường thoải mái và an toàn; bài trí trong cơ sở và cảnh quan xung quanh khu vực dịch vụ thân thiện với trẻ em; sẵn có

các tài liệu truyền thông được thiết kế phù hợp với các nhu cầu cũng như sở thích của trẻ em và họ có thể lấy mang về một cách thuận tiện, dễ dàng; có đủ điều kiện nhân lực về giới và tuổi để đáp ứng nhu cầu của trẻ em.

Người cung cấp dịch vụ phải có thái độ tích cực và ủng hộ trẻ em; có thái độ tôn trọng và đồng cảm với trẻ em; được đào tạo, tập huấn về cung cấp dịch vụ thân thiện với trẻ em; đảm bảo tính riêng tư, kín đáo khi tiếp xúc và cung cấp dịch vụ cho trẻ em; được bố trí và sắp xếp đủ thời gian tiếp xúc với khách hàng trẻ em; có sự tham gia của các tư vấn viên đồng đẳng (nếu có thể).

Dự kiến Dự thảo này sẽ được trình Chính phủ trong quý II/2017.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Cho biết những hành vi tín ngưỡng, tôn giáo nào bị phát luật nghiêm cấm?

***Trả lời:** Điều 5 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 quy định các hành vi bị nghiêm cấm sau đây:

1. Phân biệt đối xử, kỳ thị vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo.
2. Ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo.
3. Xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo.

4. Hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo:

- a) Xâm phạm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, môi trường;
- b) Xâm hại đạo đức xã hội; xâm phạm thân thể, sức khỏe, tính mạng, tài sản; xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác;
- c) Cản trở việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân;
- d) Chia rẽ dân tộc; chia rẽ tôn giáo; chia rẽ người theo tín ngưỡng, tôn

giáo với người không theo tín ngưỡng, tôn giáo, giữa những người theo các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau.

5. Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo để trục lợi.

2. Hỏi: *Xin hỏi, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo?*

***Trả lời:** Nghĩa vụ của mọi người trong thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo được quy định tại Điều 9 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 như sau:

1. Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo phải tuân thủ Hiến pháp, Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người đại diện, ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm hướng dẫn tín đồ, người tham gia hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo thực hiện hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo đúng quy định của pháp luật.

3. Hỏi: *Việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng được quy định như thế nào ?*

***Trả lời:** Điều 12 Luật tín ngưỡng tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 quy định việc đăng ký hoạt động tín ngưỡng như sau:

1. Hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng phải được đăng ký, trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ.

2. Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng chậm nhất là 30 ngày trước cơ sở tín ngưỡng bắt đầu hoạt động tín ngưỡng, trừ trường hợp quy định tại Điều 14 của Luật này.

Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, các hoạt động tín ngưỡng, nội dung, quy mô, thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đăng ký hợp lệ; trường hợp từ chối đăng ký phải nêu rõ lý do.

3. Hoạt động tín ngưỡng không có trong văn bản đã được đăng ký thì người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm đăng ký bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều này chậm nhất là 20 ngày trước ngày diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

4. Hỏi: *Cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo khi đang thi hành công vụ bị xử lý như thế nào ?*

***Trả lời:** Điều 65 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 quy định vấn đề này như sau:

Cán bộ, công chức có hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo khi thi hành công vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự

Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật

theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm sau đây:

1. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định của Luật này và pháp luật có liên quan;

2. Thiếu trách nhiệm trong quản lý để xảy ra vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo;

3. Vi phạm quy định về trình tự, thủ tục hành chính trong quản lý nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo./